

Số: **23/2020/QĐST-HNGĐ**

NP, ngày 11 tháng 9 năm 2020

**QUYẾT ĐỊNH**  
**CÔNG NHẬN THUẬN TÌNH LY HÔN**  
**VÀ SỰ THOẢ THUẬN CỦA CÁC ĐƯƠNG SỰ**

Căn cứ hồ sơ vụ án dân sự thụ lý số: 34/2020/TLST/HNGĐ ngày 18 tháng 8 năm 2020, về việc ly hôn, giữa:

- Nguyên đơn: Sùng Thị D; sinh năm: 1995;

- Bị đơn: Lờ A C; sinh năm: 1996;

Cùng địa chỉ: Bản L, xã S, huyện NP - Điện Biên.

Căn cứ vào Điều 147, 212, Điều 213 của Bộ luật tố tụng dân sự;

Căn cứ vào các Điều 55, 58, 81, 82, 83, 84 của Luật hôn nhân và gia đình;

Căn cứ vào điểm đ khoản 1 Điều 12 Nghị quyết 326/2016/UBTVQH14 ngày 30 tháng 12 năm 2016 của Ủy ban Thường vụ Quốc hội khóa 14.

Căn cứ vào biên bản ghi nhận sự tự nguyện ly hôn và hoà giải thành ngày 03 tháng 9 năm 2020.

**XÉT THẤY:**

Việc thuận tình ly hôn và thoả thuận của các đương sự được ghi trong biên bản ghi nhận sự tự nguyện ly hôn và hoà giải thành ngày 03 tháng 9 năm 2020 là hoàn toàn tự nguyện và không vi phạm điều cấm của luật, không trái đạo đức xã hội.

Đã hết thời hạn 07 ngày, kể từ ngày lập biên bản ghi nhận sự tự nguyện ly hôn và hoà giải thành, không có đương sự nào thay đổi ý kiến về sự thoả thuận đó.

**QUYẾT ĐỊNH:**

**1. Công nhận sự thuận tình ly hôn giữa:**

Chị Sùng Thị D và anh Lờ A C thuận tình ly hôn.

**2. Công nhận sự thoả thuận của các đương sự cụ thể như sau:**

- Về hôn nhân: Chị Sùng Thị D và anh Lờ A C thuận tình ly hôn.

- Về con chung: Hai bên thỏa thuận giao cháu Lờ A Kỷ, sinh ngày 20/3/2014 cho anh Lờ A C trực tiếp nuôi dưỡng, giáo dục cho đến khi trưởng thành.

Giao cháu Lò Thị Kiều Oanh, sinh ngày: 02/3/2016 cho chị Sùng Thị D trực tiếp nuôi dưỡng, giáo dục cho đến khi trưởng thành. Không bên nào cấp dưỡng cho bên nào.

Các đương sự được quyền yêu cầu thay đổi người trực tiếp nuôi con chung và cấp dưỡng nuôi con chung theo quy định của pháp luật.

- *Về tài sản chung và nợ chung:*

Các đương sự không yêu cầu Tòa án giải quyết.

- *Về án phí:* Căn cứ vào Khoản 4 Điều 147/BLTTDS; Điểm đ khoản 1 Điều 12 Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH14, ngày 30 tháng 12 năm 2016 của Ủy ban Thường vụ Quốc hội khóa 14. Quy định về mức thu, miễn, giảm, thu, nộp, quản lý và sử dụng án phí và lệ phí Tòa án. Miễn án phí dân sự sơ thẩm cho chị Sùng Thị D và anh Lò A C.

**3.** Quyết định này có hiệu lực pháp luật ngay sau khi được ban hành và không bị kháng cáo, kháng nghị theo thủ tục phúc thẩm.

***Nơi nhận:***

- Các đương sự;
- VKSND huyện NP;
- Phòng KTNV-THA Tòa án tỉnh Điện Biên;
- UBND xã S;
- Lưu hồ sơ vụ án.

**THẨM PHÁN**

**Vàng Thị Dưa**